

Truyện ngắn Việt Nam sau 1986 và sự mở rộng ngôn biên thơ lo i

(trích Tập chí văn nghệ quân đội – số tháng 6/ 2016)

ĐINH TRÍ DŨNG

Một trong những đặc điểm nổi bật của văn học Việt Nam sau 1986 là sự đan xen, thâm nhập lẫn nhau giữa các thể loại. Những gì ta đã nói đến chủ yếu trong văn xuôi, chủ yếu trong truyện ngắn, màu sắc thơ sự trong thơ ... Với tính chất là một thể loại tự sự cổ xưa, năng động, truyện ngắn đã liên tục đổi mới, thu hút vào trong nó những thể loại khác. Thực ra đặc điểm này đã biểu hiện ở những mảng khác nhau trong truyện ngắn Việt Nam trước 1986, nhưng phải đến sau 1986, sự mở rộng ngôn biên trong truyện ngắn mới thực sự trở nên rõ nét trên cả hai phương diện nội dung và hình thức thể loại. Và truyện ngắn đã trở thành một trong những thể loại có thành tựu nổi bật nhất trong bức tranh văn học thời kỳ Đổi mới.

Quan niệm truyện thơ cho rằng truyện ngắn là hình thức tự sự cổ xưa, truyền thống là nội dung lãng mạn. Dung lượng là dấu hiệu nhận định đầu tiên, và nó cũng quy định những năng lực bao quát hiện thực, thể hiện sự phân chia con người của thể loại này. Nếu tiêu chuẩn thẩm mỹ của truyện ngắn có xu hướng mở rộng không gian, kéo dài thời gian, chi phối lĩnh vực sống trong sự đầy đặn và toàn vẹn, ôm trùm những cảnh đẹp, những sự kiện, thì truyện ngắn thẩm mỹ xoay vào một điểm, một “nhát cắt” để nhìn hình nào đó của hiện thực. Nhà văn Nguyễn Công Hoan, bậc thầy của truyện ngắn hiện thực trào phúng, khi nói về kinh nghiệm viết đã nhận xét: “Muốn truyện hay là truyện ngắn, chủ yếu một ý chính làm chủ đề cho truyện. Nhưng chủ yếu trong truyện chủ yếu xoay quanh chủ đề duy nhất. Không có chủ đề thì ảm đạm, miên man. Một truyện cần có một ý, một ý thôi. Ý duy nhất chính của truyện nhưng thực ra nó là ý định của tác giả ... Làm nổi bật ý duy nhất cho đặc biệt, thì truyện sẽ hay”. Những cây bút truyện ngắn khác cũng nói đến tính chủ nghĩa ngắn gọn, cô đúc, tính “một chủ đề” của truyện ngắn. Bùi Hiên cho rằng: “Truyện ngắn là một kho tàng kho báu trong cuộc đời một con người mà đứng lên”. Nguyễn Kiên cũng có ý kiến tương tự: “Một truyện ngắn chủ yếu để một tình huống nào đó đã xảy ra trong đời sống, nêu lên hai tình huống trở lên, truyện ngắn sẽ bắt đầu vỡ”. Nguyễn Thành Long cũng chú ý khai thác cái mà ông gọi là “moment” (ông dịch là “chớp lát”) trong truyện ngắn...

Các ý kiến trên đây đều là những hướng cho sáng tác của những nhà văn trong một thời kỳ dài. Nguyễn Công Hoan là người trung thành với cách kể của truyện ngắn hiện đại, chủ yếu rõ ràng, không có quá nhiều nhân vật. Nếu câu chuyện còn có khả năng phát triển, ông cắt nó làm hai truyện liên hoàn, chủ yếu như Báo hiên và Báo hiên và Báo hiên và Báo hiên và Công đồng của

cái miệng và Ngồi ở ba. Truyện của Bùi Hiền, Nguyễn Kiên, Nguyễn Thành Long... cũng thể hiện chú ý khai thác những “moment” đặc biệt và đã có nhiều tác phẩm tạo được dấu ấn với người đọc.

Sau 1975, đặc biệt là sau 1986, tính chất “mặt chữ”, tính “nhát chữ” bó hẹp của thể loại truyện ngắn đã bị phá vỡ. Cuộc sống biến động, với nhiều mảng hiện thực phức tạp đan xen nhau. Nhà văn cũng không còn yên tâm với cái nhìn và sự cắt nghĩa giản đơn, mặt chữ. Truyện ngắn đã có sự nở rộ biên giới trên nhiều phương diện. Về hình thức, mặt mặt nó co nén lại trong truyện ngắn ngắn, mặt khác nó lại có xu hướng gia tăng và dung lượng. Một số nhà nghiên cứu cho rằng truyện ngắn ngắn là hình thức kéo truyện ngắn về phía trái tình, phía chết thối, là “làm cho người đọc rung động, làm cho tâm hồn người đọc bị tổn thương và cảm thấy những xao động tinh vi nhất của cuộc đời”. Người đọc với xu hướng trên là sự gia tăng dung lượng và mở rộng khả năng bao quát hiện thực, là sự xoáy sâu vào những bí ẩn nhân sinh, là cái nhìn đa chiều và sự phức tạp của người, là xu hướng từ sự huyền thoại hóa của truyện ngắn. Trong thực tế sáng tác trước đây, chúng ta đã từng nhìn thấy những truyện ngắn mang dáng dấp tiểu thuyết như *AQ chính truyện* của Lỗ Tấn, *Sự phức tạp của người* của M. Solokhov, Chí Phèo của Nam Cao...

Đúng như đã và đang có một số vấn đề nghệ thuật cần chú ý: Nếu một bộ phận tiểu thuyết có xu hướng ngắn lại (*Tìm vấn đề dao* của Mạc Can, *Lời riêng*, *Ngõ rẽ* của Trung Trung Địch,

Cối ngói

rung chuông của Trần Thị

của Hoàng Anh Thái,

Thiên thần sám hối, Lão Khó

của Tạ Duy Anh,

Trí tuệ suy tàn, *Những đứa trẻ chết già*, *Thơ* của thơ y

của Nguyễn Bình Phương...) thì nhiều truyện ngắn lại có xu hướng kéo dài ra, mở rộng không gian, thời gian, dõi theo những sự phức tạp có thăng trầm, biến đổi, làm cho chúng mang dáng dấp

những truyện vừa hay tiểu thuyết rút gọn. Ta có thể nhận thấy điều đó qua nhiều truyện ngắn của Nguyễn Huy Thiệp, Ma Văn Kháng, Mạc Can, Võ Thị Hào, Y Ban, Trần Thùy Mai, Nguyễn Ngọc Tú... Tuy nhiên, cái cốt yếu của phần là dung lượng mà là cách thức tiếp cận, đào xới

hiện thực. Lại kể chuyện truyện ngắn truyện ngắn trên mặt chữ mà Nguyễn Công Hoan đã nói đúng như đang bị phá vỡ khi xuất hiện các truyện ngắn ngắn ghép nhiều chủ đề, nhiều ý tưởng, nhiều khi các chủ đề đan xen vào nhau, với nhiều khoảng trống không định hình ra như

Phiên chế Giát, *Chức vụ* ngoài xa

của Nguyễn Minh Châu,

Vàng lã, *Kể chuyện*, *Gặp máu*, *Truyện tình* kể trong đêm mưa

của Nguyễn Huy Thiệp,

Cánh đồng bất tận

cà a Nguyễn Ngọc T,

Bức qua lá i nguyễn

cà a T Duy Anh,

Khách sạn Cánh Đeng Diu, Ngồi i đàn bà nhìn qua song cửa

cà a M c Can,

H n trình n

cà a Võ Th H o,

Bóng đèn, Vu quy

cà a Đ Hoàng Diu...

Phiên chế Giát

là cái nhìn đa chiều về nông thôn, về biến chuyển tiêu nông của người nông dân, là những đổi mới mà họ lo về con đường đi lên của làng quê Việt Nam.

Chị c thuyền ngoài xa

khám phá về những nghịch lý của đời sống, đời thời cũng là triết lý về văn chương, về nghệ thuật.

Vàng lá a, Ph m t t

và đan xen lịch sử và dã sử, hiện tại và quá khứ, và là suy tư về quan hệ giữa chính trị và văn hoá, quy định lịch và cái đẹp.

Bức qua lá i nguyễn

là câu chuyện tình yêu đau đớn, là lời tuyên ngôn “bức qua lá i nguyễn” cũ kỹ của tiên, những đấng kiêu hùng nhấc vó kẻ thù truyện kiêu, về lòng thù hận mù quáng.

Cánh đeng b t t n

là những mảng sáng tối trong bức tranh hiện thực của xã hội Nam Bộ, là “cánh đeng b t t n” của đói nghèo, lạc hậu, tăm tối, cũng là triết lý về sự sống con người, về trù thủ và báo thù, về bao dung và đổi thay.

Khách sạn Cánh Đeng Diu

u là suy tư về ác tính, vô cảm và trả giá, là sự đả kích - mỉa mai vô nghĩa của con người trong dòng chảy thời gian, là hiện thực và cũng là kỳ ảo, ngôn ngữ của thời hiện tại và quá khứ đan xen... Tính đa chiều này làm cho việc tiếp nhận những truyện ngắn trở nên khó khăn hơn, và nhiều lúc vì thế đã gây nên những tranh luận trái chiều.

Cùng với sự mở rộng ghép nhiều chủ đề là sự mở ra nhiều tuyến của cốt truyện, của hình tượng nhân vật, sự phức tạp của hình tượng tình tiết, sự đan xen nhiều giai đoạn trong thuật. Xu hướng mở rộng, bao quát chủ đề và chiều sâu của sự phân, với những “luật đời”, “nghị pháp” nào đó đã trở nên quen thuộc trong nhiều trang viết. Ngay tiêu đề các truyện ngắn đã gợi lên điếu đó: *Một người i Hà Nội, Đ i kh, Luật tr i, B n v t cũ*(Nguyễn Kh i), *Tóc huy n màu b c tr ng, Ngồi i đánh tr ng tr ng, Nh ng ngồi i đàn bà, Anh c tôi ngồi i sung s ng, Bà ngo i, Ngồi i b ru ng b*

(Ma Văn

Kháng),

Ch

tôi, Một n a cu c đ i, Th u ph ch a ch ng

(Nguyễn Th Thu Hu),

Vòng tr m luân tr n gian, Hoá kiếp, T i t tông, Luân h i

(T Duy Anh),

Ngồi i sót i c a r ng c i, H n trình n, Ngh p ch ng

(Võ Th H o)... Trong các cây bút truyện ngắn viết thành công sau Đổi mới, Nguyễn Kh là người chăm chú nh t đổi theo nh ng thăng tr m c a s ph n, c a nh ng ki p ng i gi a b n b phong ba xã h i. M t ng i Hà N i là s kh c ho v đ p s ng đ ng c a cô Hi n - m t ng i đàn bà Hà N i bình th ng, m t b n lĩnh s ng, m t phong thái quý phái, thanh l ch c a con ng i đ t Tràng An x a mà tác gi xem nh m t “h t b i vàng” còn sót l i. B n vi t cũ là câu chuy n ng m ngui v m t “đ i v n thắng tr m v t v c a cái nghi p làm ng i” c a m t “b n vi t cũ”, ng i có m i b y năm c m bút v i kho ng hai m i cái truy n ng n và bút kí. V i gi ng v n đ y ch t suy t , tri t lí c a m t con ng i t ng tr i, Nguyễn Kh i phát huy bi t tài nén ch t nh ng s ph n cay đ ng, bu n bã ch trong d m b y trang vi t, vì th câu chuy n dù khép l i nh ng d âm c a nó thì v n v ng ngân.

Cùng v i kh năng bao quát nh ng thăng tr m c a s ph n theo chi u dài th i gian là s m r ng không gian ph n ánh, là s đan xen nhi u tuy n nhân v t. Truyện ngắn hôm nay cũng không đ ng l i v i hình th c “m t ho c vài ba nhân v t” mà đôi khi nó là câu chuy n c a nhi u ng i, c gia đình, c dòng h , c m t làng, c m t th i *Gi t máu* (Nguyễn Huy Thi p) là l ch s c a m t h t c, t đ i đ i phú Ph m Ng c Liên “s ng đ n tám m i tu i. Ông có ba v , năm con trai, sáu con gái”, sang đ i con là ông Ph m Ng c Gia làm ngh m l n, đ n đ i đ a cháu đích tôn Ph m Ng c Chi u thông minh tu n tú t nh , thi đ , làm quan, đ c khoét dân chúng, sau b th t s ng v v n. Câu chuy n còn kéo dài đ n đ i v ch ng ng i ch t Ph m Ng c Phong, m t k c h i, h n h i, cu i cùng ch t trong ân h n khi đ a con trai b sét đánh ch t. B n m i l m trang truy n đ n nén bi t bao s ki n c a m t h t c kéo dài ba b n đ i, v i hàng ch c s ph n thăng tr m, đau kh , g m đ m i thành ph n xã h i khác nhau.

B c qua l i nguy n

c a T Duy Anh là câu chuy n l i nguy n, câu chuy n h n thù kéo dài t đ i ông, đ i cha đ n đ i con c a m t gia đình. Nhi u truy n ng n c a Ma Văn Kháng, Nguyễn Quang Thân, Tr n Thu Mai, Y Ban, Nguyễn B n... cũng có xu h ng m r ng dung l ng và s c ch a nh th .

Đ m r ng dung l ng truy n ng n, các cây bút cũng th nghi m nhi u hình th c k t c u đ c đáo. Nguyễn Huy Thi p th ng dùng hình th c liên hoàn ho c truy n trong truy n *Nh ng ng n gió Hua Tát*

g m m i truy n. Khung c nh các câu chuy n th ng m đ u là “Ngày y Hua Tát...”, ti p theo là “Có m t cô gái...”, “Có m t ng i đàn bà...”. i truy n Trái tim h xu t hi n nhân v t chàng Khó, sau đó trong truy n Nàng Sinh i hi n lên hình nh mi u chàng Khó. Chút thoáng Xuân H ng g m ba truy n, có quá kh , có hi n t i, đ c tác gi ghép bên nhau l n l t là Truy n th nh t, Truy n th hai, Truy n th ba. Võ Th H o có sáng ki n c t các ch ng trong ti u thuy t

Giàn thiêu,

bi n nó thành nh ng truy n ng n t ng đ i đ c l p nh ng v n g n k t v i nhau và đ a vào t p Nh ng truy n không nên đ c vào lúc n a đêm.

B c qua l i nguy n, Vòng tr m luân tr n gian, Hoá ki p

c a T Duy Anh nh nh ng câu chuy n n i ti p nhau, móc xích vào nhau, v i các nhân v t v a có m t i truy n này, v a tái xu t hi n i các truy n ti p theo.

Nhìn xét về tiểu thuyết đương đại, nhà văn Tô Duy Anh có một ý kiến đáng chú ý: “Xu hướng ngắn gọn, thu hẹp bề ngang, vĩa khoan sâu theo chiều dọc... tiểu thuyết ít mô tả thế giới hiện tại mà mô tả thế giới theo cách của nó”. Nhà nghiên cứu Bùi Việt Thắng cũng cho rằng: “Độc tiểu thuyết đương đại Việt Nam chúng ta sẽ thấy rõ khuynh hướng ngắn gọn, ít nhân vật và cốt truyện”. Truyện ngắn hiện đang có một xu hướng vận động ngược lại. Nhà văn Nguyễn Ngọc nhận xét: “Dung lượng truyện ngắn hiện nay rất lớn, trong đó ba trang mấy nghìn chữ mà rõ một cuộc đời, một kiếp người, một thời đại. Các truyện ngắn bây giờ rất nặng. Dung lượng của nó là dung lượng của một cuốn tiểu thuyết”. Nhà văn Lê Minh Khuê, khi đọc các truyện ngắn đăng trên tuần báo Văn nghệ năm 1991, cho rằng: “Nhiều người đã thích các truyện ngắn mang dáng dấp tiểu thuyết của ngắn, nghĩa là truyện này mà viết dài ra thì thành tiểu thuyết hơn hoặc tác giả đã dồn nó vào hai trang báo”. Các ý kiến trên thực ra không hề mâu thuẫn nhau mà đều cùng phản ánh một thực tế: các thể loại vẫn xuôi hiện đại, trong đó có tiểu thuyết và truyện ngắn, đang mở rộng đường biên giới, đang thâm nhập lẫn nhau, thu hút các yếu tố tích cực của nhau, mục đích cuối cùng là phát huy tối đa khả năng khám phá thế giới hiện thực, khám phá thế giới tâm hồn để ý nghĩa phong phú, bí ẩn của con người.

(Sưu tập Võ Văn Vân)